

Số: 91 /TTr-UBND

Hải Dương, ngày 07 tháng 12 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ở cấp xã; thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương
(Tài liệu trình tại kỳ họp thứ 8 - HĐND tỉnh khoá XVI)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”;

Theo đề nghị của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức chi hỗ trợ thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ở cấp xã; thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ngày 15/11/2017, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 121/2017/TT-BTC Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Trong đó, tại khoản 1 Điều 6 của Thông tư 121/2017/TT-BTC quy định:

“1. Căn cứ vào mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng nguồn ngân sách của địa phương: Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư cho phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo các quy định hiện hành”

Đồng thời, theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư 121/2017/TT-BTC thì kinh phí thực hiện các phong trào, cuộc vận động ở cơ sở, khu dân cư (bao gồm cả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” theo quy định tại Thông tư số 144/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/9/2014 của Liên Bộ: Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch) được lồng ghép với kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Vì vậy, để thực hiện các quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức chi hỗ trợ thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ở cấp xã; thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

2.1 Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định về mức chi hỗ trợ thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ở cấp xã; thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

b) Kinh phí thực hiện các phong trào, cuộc vận động ở cơ sở, thôn, khu dân cư (bao gồm cả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”) được lồng ghép với kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ở cấp xã; thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương (sau đây gọi tắt là Cuộc vận động).

2.2 Đối tượng áp dụng:

- a) Ủy ban nhân dân cấp xã;
- b) Ban chỉ đạo thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp xã;
- c) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở thôn, khu dân cư;
- d) Các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và các chi hội, chi đoàn ở thôn, khu dân cư.

3. Quy định mức chi, nguồn kinh phí thực hiện:

3.1. Mức chi:

- Chi đảm bảo thực hiện Cuộc vận động ở cấp xã: 20.000.000 đồng/năm/xã;

- Chi hỗ trợ thực hiện Cuộc vận động và các Phong trào được phát động ở thôn, khu dân cư:

Thôn, khu dân cư có quy mô dân số dưới 700 hộ dân là 5.000.000 đồng/năm/thôn (hoặc khu dân cư).

Thôn, khu dân cư có quy mô dân số cứ tăng thêm 200 hộ dân so với định mức này thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/năm/thôn (hoặc khu dân cư);

Nội dung chi và mức chi cụ thể thực hiện theo quy định tại Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các chế độ hiện hành của Nhà nước và của Tỉnh.


Căn cứ mức chi trên, hàng năm cùng với thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, Ban chỉ đạo thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp xã căn cứ nhiệm vụ thực hiện Cuộc vận động được giao có trách nhiệm lập dự toán chi ngân sách nhà nước thực hiện Cuộc vận động theo quy định báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã phân bổ kinh phí cùng với dự toán chi thường xuyên của đơn vị cho phù hợp.

3.2. Nguồn kinh phí thực hiện:

Từ nguồn ngân sách Nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách cấp xã hàng năm.

4. Thời gian thực hiện: Đề nghị áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

(Có thuyết minh chi tiết kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương xem xét, quyết định. / 

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu dự kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh khoá XVI;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VP, Thư (170b) ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dương Thái

Hải Dương, ngày 07 tháng 12 năm 2018

THUYẾT MINH

Về mức chi hỗ trợ thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ở cấp xã; thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương

(Kèm theo Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 07/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”;

Để đảm bảo và hỗ trợ kinh phí thực hiện các cuộc vận động và các phong trào được phát động ở địa phương (bao gồm cả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được lồng ghép với kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”) do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở thôn, khu dân cư chủ trì tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Hải Dương theo quy định tại điểm 10, điểm 11 Điều 4 và điểm 1 Điều 6 Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính và các ngành liên quan xây dựng dự thảo “**Nghị quyết Quy định mức chi hỗ trợ thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ở cấp xã; thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương**” và đã gửi xin ý kiến tham gia của các sở, ngành liên quan, UBND các địa phương trong tỉnh. Sở Tư pháp đã có văn bản thẩm định văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. UBND tỉnh đã tổ chức họp xin ý kiến các địa phương, các ngành liên quan để hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

Căn cứ quy định tài chính hiện hành, khả năng ngân sách và tình hình thực tiễn thực hiện các cuộc vận động và các phong trào được phát động ở địa phương, UBND tỉnh thuyết minh cụ thể về Quy định mức kinh phí đề nghị trong Dự thảo như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Căn cứ Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” thì phạm vi điều chỉnh mức kinh phí đề nghị mới trong Quy định này bao gồm **kinh phí thực**

hiện các cuộc vận động và các phong trào được phát động ở địa phương (bao gồm cả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được lồng ghép với kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”) ở cấp xã; thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương (sau đây gọi tắt là Cuộc vận động).

Hiện nay, hàng năm ngân sách đã bố trí kinh phí trong dự toán để thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” theo quy định tại Thông tư liên tịch số 144/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính; Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” như sau:

- Đối với cấp xã: 5.000.000 đồng/năm/xã;

- Đối với thôn, khu dân cư: có quy mô dân số dưới 1.000 dân: 4.000.000 đồng/năm/thôn, KDC; có quy mô dân số từ 1.000 dân trở lên: 5.000.000 đồng/năm/thôn, KDC;

Mức kinh phí trong Quy định này không bao gồm mức kinh phí bố trí hàng năm để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở thôn, khu dân cư duy trì hoạt động thường xuyên theo Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 23/12/2017 của UBND tỉnh Về việc quy định mức phụ cấp, khoán số lượng, định mức kinh phí chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, khu dân cư; khoán kinh phí hoạt động đối với tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương (Trong đó: Đối với cấp xã : Cấp xã loại 1 là 10 triệu đồng/tổ chức/năm; cấp xã loại 2 là 9 triệu đồng/tổ chức/năm; cấp xã loại 3 là 8 triệu đồng/tổ chức/năm; Đối với thôn, khu dân cư: thôn, KDC dưới 1.000 dân là 2,5 triệu đồng/tổ chức/năm; từ 1.000 đến dưới 2.500 dân là 3 triệu đồng/tổ chức/năm; từ 2.500 đến 4.000 dân là 3,5 triệu đồng/tổ chức/năm; trên 4.000 dân là 4 triệu đồng/tổ chức/năm);

2 Đối tượng áp dụng:

- a) Ủy ban nhân dân cấp xã;
- b) Ban chỉ đạo thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp xã;
- c) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở thôn, khu dân cư;
- d) Các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và các chi hội, chi đoàn ở thôn, khu dân cư.

3. Mức chi, nguồn kinh phí đảm bảo:

3.1. Chi đảm bảo thực hiện các phong trào, cuộc vận động ở cấp xã:

a) Mức chi: 20.000.000 đồng/năm/xã;

Kinh phí hàng năm: 20.000.000 đồng/năm/xã x 265 xã = 5.300.000.000đ;

Đây là mức tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính. Tuy nhiên, so với mức hiện đang

bổ trí kinh phí để thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” là 5.000.000 đồng/năm/xã thì tăng 15.000.000 đồng/năm/xã và với mức chi này đảm bảo đáp ứng đủ kinh phí cho các xã, phường, thị trấn (bao gồm cả các xã có quy mô dân số lớn trên 10.000 dân).

Quy định này không quy định đối với xã thuộc vùng khó khăn và xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi... vì theo Quyết định số 1010/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ Về đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn thì tỉnh Hải Dương không có đơn vị xã nào thuộc vùng khó khăn và xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn... (do có 02 xã miền núi thuộc khu vực II nhưng đã đạt chuẩn nông thôn mới);

b) Dự kiến kinh phí ngân sách phải bổ sung hàng năm:

- Theo mức cũ: 5.000.000 đồng/năm/xã x 265 xã = 1.325.000.000đ.

Cộng với chi hỗ trợ các hoạt động phát sinh hàng năm: 07 triệu đồng/xã x 265 xã = 1 tỷ 855 triệu đồng/năm. Tổng cộng: 3 tỷ 180 triệu đồng/năm

- Theo mức mới: 20.000.000 đồng/năm/xã x 265 xã = 5.300.000.000đ.

Chênh lệch kinh phí phải bổ sung thêm hàng năm:

5.300.000.000 đồng/năm - 3.180.000.000 đồng/năm = **2.120.000.000 đồng/năm.**

c) Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách Nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách cấp xã hàng năm.

3.2. Chi hỗ trợ thực hiện các cuộc vận động và các phong trào được phát động ở thôn, khu dân cư:

a) Mức chi hỗ trợ: Thôn, khu dân cư có quy mô dân số dưới 700 hộ dân là 5.000.000 đồng/năm/thôn (hoặc khu dân cư). Thôn, khu dân cư có quy mô dân số cứ tăng thêm 200 hộ dân so với định mức này thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/năm/thôn (hoặc khu dân cư). Cụ thể các mức chi hỗ trợ như sau:

- Thôn, khu dân cư có quy mô dân số dưới 700 hộ dân: 5.000.000 đồng/năm/thôn (hoặc khu dân cư);

Kinh phí hàng năm: 5.000.000 đồng/KDC x 1.362KDC = 6.810.000.000đ

- Thôn, khu dân cư có quy mô dân số từ 700 hộ dân đến dưới 900 hộ dân: 6.000.000 đồng/năm/thôn (hoặc khu dân cư);

Kinh phí hàng năm: 6.000.000 đồng/KDC x 87 KDC = 522.000.000đ

- Thôn, khu dân cư có quy mô dân số từ 900 hộ dân đến dưới 1.100 hộ dân: 7.000.000 đồng/năm/thôn (hoặc khu dân cư);

Kinh phí hàng năm: 7.000.000 đồng/KDC x 29KDC = 203.000.000đ

- Thôn, khu dân cư có quy mô dân số từ 1.100 hộ dân đến dưới 1.300 hộ dân: 8.000.000 đồng/năm/thôn (hoặc khu dân cư);

Kinh phí hàng năm: 8.000.000 đồng/KDC x 16 KDC = 128.000.000đ

- Thôn, khu dân cư có quy mô dân số từ 1.300 hộ dân đến dưới 1.500 hộ dân: 9.000.000 đồng/năm/thôn (hoặc khu dân cư);

Kinh phí hàng năm: 9.000.000 đồng/KDC x 5KDC = 45.000.000đ

- Thôn, khu dân cư có quy mô dân số từ 1.500 hộ dân đến dưới 1.700 hộ dân: 10.000.000 đồng/năm/thôn (hoặc khu dân cư);

Kinh phí hàng năm: 10.000.000 đồng/KDC x 4KDC = 40.000.000đ

- Thôn, khu dân cư có quy mô dân số từ 1.700 hộ dân đến dưới 1.900 hộ dân: 11.000.000 đồng/năm/thôn (hoặc khu dân cư);

Kinh phí hàng năm: 11.000.000 đồng/KDC x 1KDC = 11.000.000đ

Tổng cộng kinh phí hàng năm: 7.759.000.000 đồng/năm.

Đây là mức tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 121/2017/TT-BTC và so với mức hiện đang bố trí kinh phí thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” từ 4.000.000 đồng/năm đến 5.000.000 đồng/năm/thôn, KDC thì tăng từ 1.000.000 đồng/năm đến 7.000.000 đồng/năm/thôn, KDC (tùy theo quy mô số hộ dân của từng thôn, KDC).

Do tỉnh Hải Dương không có đơn vị xã nào thuộc vùng khó khăn và xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn... Vì vậy không quy định mức chi hỗ trợ tăng thêm đối với các khu dân cư của các xã này theo điểm c, khoản 11 Điều 4 Thông tư số 121/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

b) Dự kiến kinh phí ngân sách phải bổ sung hàng năm:

- Theo mức cũ: 4.000.000đ/năm/thôn x 464 thôn + 5.000.000đ/năm/thôn x 1005 thôn = 6.881.000.000 đồng/năm.

- Theo mức mới: 7.759.000.000 đồng/năm.

Chênh lệch kinh phí phải bổ sung thêm hàng năm:

7.759.000.000 đồng/năm - 6.881.000.000 đồng/năm = **878.000.000 đồng.**

c) Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách Nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách cấp xã hàng năm.

3.3. Tổng cộng kinh phí bổ sung tăng thêm 01 năm:

- Mức cũ: 3 tỷ 180 triệu/năm + 6 tỷ 881 triệu/năm = 10 tỷ 61 triệu đồng/năm.

- Mức mới: 5 tỷ 300 triệu/năm + 7 tỷ 759 triệu/năm = 13 tỷ 59 triệu đồng/năm.

Chênh lệch kinh phí phải bổ sung thêm hàng năm:

13 tỷ 59 triệu đồng/năm - 10 tỷ 61 triệu đồng/năm = **2 tỷ 998 triệu đồng/năm.**

3.4. Tham khảo các tỉnh, thành phố:

Hiện đã có nhiều tỉnh, thành phố (theo thống kê hiện đã có 35 tỉnh, thành phố) đã ban hành Nghị quyết về mức chi hỗ trợ này áp dụng thực hiện từ năm 2018 (Hà Nội, Bắc Kan, Sơn La, TPHCM, Bình Dương, Hậu Giang, An Giang...), một số tỉnh tính theo mức tối thiểu tại Thông tư để đưa vào dự toán 2018, nhiều địa phương hiện đang dự thảo trình HĐND kỳ họp cuối năm nay. Đa số các tỉnh, thành phố đều áp dụng mức tối thiểu, một số tỉnh, thành phố có điều kiện quy định mức cao hơn mức tối thiểu quy định tại Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ Tài chính.

4. Thời gian thực hiện: Đề nghị áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.